

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện
về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm
và kế hoạch 3 tháng cuối năm 2022**

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

**I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VÀ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN**

- Quán triệt Nghị quyết năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện, trong 9 tháng đầu năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch UBND đã tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, của UBND tỉnh để triển khai đồng bộ các giải pháp, chỉ đạo các ngành và địa phương tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Trong chỉ đạo, điều hành luôn bám sát Quy chế làm việc gắn với công tác CCHC; tiếp tục phát huy tốt và đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân trong giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và theo phương châm hành động của Tỉnh ủy, do đó các nhiệm vụ trọng tâm trong 9 tháng đầu năm cơ bản đạt yêu cầu kế hoạch đề ra. Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; các cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn chung sức, đồng lòng vượt qua khó khăn; hoạt động sản xuất, kinh doanh từng bước được khôi phục, đảm bảo an toàn.

- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện tham dự các cuộc họp, hội nghị theo đúng thành phần triệu tập do UBND tỉnh, các Sở, ngành tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức. Chỉ đạo tổ chức thành công bầu cử Trưởng Ban Nhân dân ấp, khóm kết hợp bầu Thành viên Ban Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2022-2025.

- Ủy ban nhân dân huyện thành lập các đoàn đi thăm các cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang, các đối tượng chính sách người có công, đối tượng BTXH đặc biệt là các đối tượng chính sách, gia đình nghèo, người già neo đơn, trẻ mồ côi, giải quyết kịp thời các chế độ chính sách,... đồng thời thực hiện tốt các hoạt động ASXH để mọi người, mọi nhà đều được vui xuân, đón tết. Tổ chức dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ huyện và viếng Nhà bia ghi tên liệt sĩ tại các xã, thị trấn. Bên cạnh đó chỉ đạo quan tâm theo dõi tình hình sản xuất nông nghiệp, các giải pháp phòng, chống hạn mặn, thực hiện biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ và đột xuất. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ phát triển KT-XH và dự toán ngân sách năm 2022. Triển khai

thực hiện Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình XDCB, công tác GPMB các dự án đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt công tác quyết toán DAHT đối với các công trình XDCB theo quy định.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác vệ sinh môi trường, quản lý trật tự đô thị theo tinh thần Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 01/KH-UBND của UBND tỉnh; quan tâm công tác phát triển doanh nghiệp và công tác đảm bảo ANCT, TTATXH trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

* **Tình hình kinh tế:** Giá trị sản xuất ước đạt **6.949,8** tỷ đồng, đạt **80,77%** kế hoạch (*KH 8.604 tỷ đồng*), tăng **32,98%** so cùng kỳ. Trong đó, khu vực I ước đạt **1.663,7** tỷ đồng, đạt **58,66%** kế hoạch, giảm **23,52%** so cùng kỳ; khu vực II ước đạt **2.962,8** tỷ đồng, đạt **90,66%** kế hoạch, tăng **61,01%** so cùng kỳ và khu vực III ước đạt **2.323,3** tỷ đồng, đạt **92,93%** so kế hoạch, tăng **91,86%** so cùng kỳ.

1. Tài chính - ngân sách: Thu NSNN **492,946** tỷ đồng, đạt **101,15%** chỉ tiêu (*CT 487,359 tỷ đồng*), **giảm 10,78%** so cùng kỳ, trong đó thu NSNN trên địa bàn là **50,044** tỷ đồng, đạt **100,09%** chỉ tiêu (*CT 50 tỷ đồng*), **tăng 4,71%** so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương **370,040** tỷ đồng, đạt **76,22%** dự toán (*DT 485,459 tỷ đồng*), **giảm 13,9%** so cùng kỳ, trong đó chi ngân sách huyện **320,572** tỷ đồng, đạt **79,74%** dự toán (*DT 402,037 tỷ đồng*). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội **1.932** tỷ đồng, đạt **96,6%** chỉ tiêu, tăng **51,53%** so cùng kỳ.

2. Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực:

2.1. Lĩnh vực nông nghiệp:

a) Về trồng trọt:

- **Cây lúa:** Diện tích xuống giống 29.305 ha, đạt 87,5% kế hoạch (*KH 33.490 ha*), giảm 14,39% so cùng kỳ. Thu hoạch 21.863 ha, năng suất bình quân 5,7 tấn/ha, sản lượng 124.623,34 tấn, đạt 64,39% kế hoạch, giảm 8,87% so cùng kỳ⁽¹⁾.

- **Cây màu:** Xuống giống 2.225,44 ha, đạt 72,22% kế hoạch (*KH 3.081,5 ha*), giảm 4,84% so cùng kỳ. Thu hoạch 1.996,29 ha, đạt 89,7% diện tích gieo trồng, sản lượng 36.489,42 tấn, đạt 64,72% kế hoạch, tăng 0,27% cùng kỳ.

⁽¹⁾ Vụ Đông Xuân 2021-2022 xuống giống 11.279 ha, đạt 100,26% kế hoạch (*KH 11.250 ha*) giảm 1,68% so cùng kỳ. Thu hoạch 11.279 ha, năng suất bình quân 6,498 tấn/ha, sản lượng 73.290,94 tấn đạt 101,32% kế hoạch, giảm 0,61% so cùng kỳ. Vụ Hè thu xuống giống 10.584 ha, đạt 95,18% kế hoạch (11.120 ha) giảm 8,45% so cùng kỳ. Thu hoạch 10.584 ha, năng suất bình quân 4,85 tấn/ha, sản lượng 51.322,4 tấn đạt 83,93% kế hoạch. Vụ Thu đông xuống giống được 7442 ha, đạt 66,92% so kế hoạch (11.120 ha).

- **Cây công nghiệp dài ngày: Cây dứa:** Diện tích 5.649 ha (trong đó dứa tập trung 4.178 ha, phân tán 1.471 ha), đạt 101,42% kế hoạch, tăng 2,06% so cùng kỳ, sản lượng 64.279,8 tấn trái, đạt 75,98% kế hoạch và tăng 117,09% cùng kỳ. **Cây cacao:** Diện tích 10 ha cacao xen dứa, sản lượng 10,8 tấn, đạt 72% kế hoạch giảm 10% so cùng kỳ. **Cây đậu phộng:** Xuống giống 0,3 ha, đạt 60% kế hoạch; thu hoạch 0,3 ha, sản lượng 0,69 tấn. **Cây mía: Niên vụ 2022-2023:** Lưu gốc và trồng mới 29,4 ha, đạt 98% kế hoạch, tăng 10,53% cùng kỳ; thu hoạch 21,9 ha, sản lượng 1.826,39 tấn.

- **Vườn cây ăn trái:** Diện tích 2.150 ha, đạt 102,14% kế hoạch, sản lượng 39.760 tấn trái, đạt 134,78% kế hoạch, tăng 33,74% so cùng kỳ.

- **Về tình hình Sâu đầu đen hại dứa:** Toàn huyện hiện có 44,85 ha của 95 hộ bị ảnh hưởng⁽²⁾. Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và UBND các xã, thị trấn tiến hành tổ chức phun xịt trên diện tích bị nhiễm bệnh và thả Ong ký sinh số lượng 2.671 bít, với 2.108.800 trứng.

b) Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có 1.196.012 con, trong đó: Gia cầm có 1.111.000 con, đạt 101% kế hoạch, giảm 14,93% so cùng kỳ; Gia súc có 85.012 con, đạt 91,66% kế hoạch, tăng 32,07% so cùng kỳ (heo 58.820 con, bò 25.490 con và dê 702 con). Kiểm tra giết mổ được 12.618 con gia súc. Tiêm phòng được 179.922 con gia cầm, 15.262 con gia súc và các loại vắc xin khác.

c. Thủy sản: Có 693 lượt hộ thả nuôi 10.703.000 con giống thủy sản các loại, với diện tích 149,31 ha, đạt 83,88% kế hoạch (KH 178 ha), giảm 18,21% cùng kỳ; có 566 lượt hộ thu hoạch, diện tích 114,07 ha, sản lượng 5.905,51 tấn cá thương phẩm, đạt 90,62% kế hoạch (KH 6.517 tấn), tăng 11,67% cùng kỳ. **Khai thác nội đồng:** 313,42 tấn (cá các loại 133,9 tấn, tôm các loại 22,92 tấn và thủy sản khác 156,6 tấn), đạt 80,36% kế hoạch, tăng 26,89% cùng kỳ.

d) Công tác xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP:

- **Xây dựng nông thôn mới:** Đạt nhiều kết quả quan trọng, đặc biệt là sự tham gia của người dân ngày càng nhiều. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện áp văn hóa, áp NTM, áp NTM kiểu mẫu; xã NTM nâng cao; xã NTM kiểu mẫu tại 09 xã, kết quả đạt 69/69 áp đạt danh hiệu áp NTM mới. Quyết định công nhận 05 áp đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2021⁽³⁾, nâng tổng số trên địa bàn huyện có 07 áp NTM kiểu mẫu. Tổ chức Lễ công bố xã NTM nâng cao cho 03 xã: Hùng Hòa, Hiếu Tử và Long Thới, nâng tổng số đến nay huyện có 6/9 xã NTM nâng cao. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu năm 2022. Quyết định phân công nhiệm vụ các phòng, ngành huyện phụ trách hướng dẫn, hỗ trợ địa phương thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc các Bộ tiêu chí: Xã NTM, xã NTM nâng cao, xã NMT kiểu mẫu; huyện NMT và huyện NMT nâng cao giai đoạn 2021-2025. Báo cáo kết quả thực hiện 09 tiêu chí huyện NTM nâng cao. Nhằm đảm bảo đạt các chỉ tiêu NTM năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các xã tập trung rà soát, đánh giá và xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện đạt các tiêu chí còn lại chưa đạt. Các xã:

⁽²⁾ xã Tân Hòa 25,45 ha/58 hộ; xã Long Thới 15,5 ha/27 hộ; thị trấn Cầu Quan 2,4 ha/5 hộ; xã Hùng Hòa 1,5 ha/5 hộ.

⁽³⁾ áp Sóc Tre, xã Phú Cần; áp Ô Đùng, xã Hiếu Tử; áp Chợ, xã Tân Hùng; áp Kinh, xã Hùng Hòa; áp Định Phú B, xã Long Thới

Hiếu Trung, Tập Ngãi và Ngãi Hùng đăng ký phấn đấu đạt 19/19 tiêu chí xã NTM nâng cao trong năm 2022. Phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2022 với số tiền 8,913 tỷ đồng (*vốn đầu tư phát triển 6,8 tỷ đồng và vốn sự nghiệp 2,113 tỷ đồng*).

- **Chương trình OCOP:** Xây dựng kế hoạch mỗi xã 01 sản phẩm OCOP giai đoạn 2022-2025 và kế hoạch năm 2022. Hội đồng cấp huyện hoàn chỉnh hồ sơ đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP đợt 1 năm 2022 gửi về Hội đồng đánh giá phân hạng cấp tỉnh⁽⁴⁾. Chỉ đạo các ngành chức năng của huyện tham gia trưng bày sản phẩm OCOP và các sản phẩm đặc trưng của huyện chào mừng Kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh. Xây dựng báo cáo thuyết minh mô tả sản phẩm Đường hoa dừa đăng ký tham gia, đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp Quốc gia năm 2022.

d) Thủy lợi, phòng chống thiên tai: Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tình hình độ mặn tại vàm Cầu Quan, cống Càn Chông và các cống đầu mối. Phối hợp bàn giao mặt bằng thi công xây dựng công trình Nạo vét 18 tuyến kênh thủy lợi phục vụ sản xuất; bàn giao thi công 03 Trạm bơm trên địa bàn các xã: Hiếu Tử, Phú Càn và Long Thới và bàn giao thi công 03 cống (*Trà Mềm, Tân Hòa và Hùng Hòa*). Phối hợp với Xí nghiệp Thủy nông và UBND các xã: Hiếu Tử, Phú Càn, Tập Ngãi, Ngãi Hùng nghiệm thu đưa vào sử dụng 06 công trình nạo vét kênh cấp II và đầu tư lắp đặt cống Ø100. Thực hiện nạo vét 70/70 tuyến kênh, chiều dài 61.163m, khối lượng 137.617m³, đạt 100% kế hoạch. Phối hợp với Ban Quản lý Dự án tỉnh nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng gói thầu 18 dự án Trạm bơm kênh 3 tháng 2. Kiện toàn và phân công thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện; xây dựng Kế hoạch PCTT giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2021-2022. Tổng hợp nhu cầu trang thiết bị phục vụ phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tính đến tháng 9/2022 trên địa bàn huyện bị mưa giông, đã làm thiệt hại 24 căn nhà ở của người dân (*07 căn sập hoàn toàn và 17 căn tốc mái*), ước tổng thiệt hại khoảng 998,5 triệu đồng.

e) Công tác quản lý chất lượng NLTS và an toàn VSTP: Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng NLTS thẩm định điều kiện bảo đảm ATTP cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm sản tại 04 cơ sở (*có 04 cơ sở đạt loại A và 01 cơ sở đạt loại B*). Tổ chức thu 76 mẫu nông sản, thủy sản giám sát các chỉ tiêu về ATTP, kết quả có 75/76 mẫu an toàn (*còn 01 mẫu bị nhiễm Chloramphenicol đã xử lý tiêu hủy*). Phối hợp thu 17 mẫu nông sản, thủy sản, kết quả có 16/17 mẫu an toàn (*01 mẫu bị nhiễm hàn the đã xử lý tiêu hủy*); thu 05 mẫu cá lóc thương phẩm giám sát dư lượng kháng sinh, kết quả 04 mẫu an toàn và 01 mẫu bị nhiễm enrofloxacin và Ciprfloxacin (*đã xử lý tiêu hủy*).

f) Công tác chuyển đổi và xây dựng mô hình: Có 346,99 ha đất trồng lúa kém hiệu quả chuyển sang trồng các loại cây trồng khác (*bắp 01 ha; dưa 22,2 ha; rau các loại 67,3 ha; cây ăn trái 14,1 ha, cây dừa 210,9 ha, trồng cỏ 31,44 ha*). Duy trì và

⁽⁴⁾ Sản phẩm đăng ký mới: Giấm mật hoa dừa, mật hoa dừa lên men; nâng từ 3 sao lên 4 sao đối với kẹo đậu phộng Cẩm Phát, từ 4 sao lên 5 sao đối với đường mật hoa dừa.

củng cố mô hình Cánh đồng lớn liên kết theo chuỗi giá trị trên cây lúa với 08 điểm thực hiện, diện tích 1.924,5 ha, của 1.949 hộ; tiếp tục duy trì mô hình trồng dưa nhà lưới với diện tích 0,45 ha; mô hình sản xuất bưởi da xanh theo tiêu chuẩn VietGap diện tích 27,6 ha, có 49 hộ tham gia. Tiếp tục thực hiện mô hình dưa hữu cơ tại các xã: Tân Hòa, Tập Ngãi và Ngãi Hùng với diện tích 684,15 ha, có 727 lượt hộ dân tham gia. Xây dựng mô hình canh tác lúa theo hướng hữu cơ tại ấp Lò Ngò, xã Hiếu Tử diện tích 30 ha, giống lúa VNR20, mô hình gieo tinh nhân tạo trên bò quy mô 52 con, của 26 hộ tại xã Hiếu Tử, mô hình nuôi heo nái sinh sản quy mô 50 con của 08 hộ tại xã Tập Ngãi. Mô hình tiêm phòng miễn phí tại cơ sở ATDB cúm gia cầm tại xã Phú Cần kết quả tiêm được 4.600 con gia cầm của 04 hộ tương đương 4.400 liều.

- Tổ chức tập huấn chuyển giao KHKT cho người dân được 110 cuộc, với 3.746 nông dân tham dự; tư vấn cho hơn 600 hộ dân thuộc 03 lĩnh vực: Chăn nuôi, trồng trọt và thủy sản.

- Thực hiện Nghị định số 62/2019/NĐ-CP của Chính phủ đã chi hỗ trợ cho 1.437 hộ trên địa bàn 09 xã, thị trấn với diện tích 3.221,78 ha, số lượng giống 322,178 tấn, tổng kinh phí hỗ trợ 2,495 tỷ đồng.

2.2. Về sản xuất công nghiệp; điện và nước sinh hoạt: Tổ chức hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Giờ trái đất năm 2022. Phối hợp Công ty Cổ phần ĐT&TM 407 tổ chức Lễ khởi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Phú Cần, đồng thời phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra tiến độ thi công xây dựng hạ tầng tại Dự án này. Tổ chức tập huấn công tác bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp và thực hiện tiêu chí 4 về điện nông thôn, có 65 lượt người dự. Chỉ đạo thực hiện di dời điện 03 công trình để thực hiện công trình giao thông⁽⁵⁾.

- **Điện:** Toàn huyện có **29.610/29.630** hộ sử dụng điện, đạt **99,93%** so với tổng số hộ chung, vượt **0,11%** chỉ tiêu.

- **Nước sinh hoạt:** Hệ thống nước sạch từng bước đáp ứng được nhu cầu của người dân. Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt **100%**, số hộ sử dụng nước sạch khu vực thành thị **4.063** hộ, đạt **95,14%**; số hộ sử dụng nước sạch khu vực nông thôn **20.889** hộ đạt **82,46%**, đạt **99,04%** kế hoạch.

2.3. Thương mại - dịch vụ:

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các văn bản quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong hoạt động thương mại, dịch vụ. Hàng hóa tại một số chợ truyền thống, siêu thị Co.opmart Tiểu Cần, Bách hóa xanh nguồn hàng phong phú, bảo đảm cung ứng; có niêm yết giá bán, không có tình trạng găm hàng, tăng giá. Xây dựng Kế hoạch và tham gia Hội chợ triển lãm Thương mại sản phẩm công nghiệp nông thôn - OCOP Trà Vinh năm 2022 gắn với Lễ Kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh. Chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp UBND thị trấn Tiểu Cần niêm yết thông báo về việc di dời các hộ tiểu thương trong khu vực Nhà lồng chợ cũ Tiểu Cần (*lần 8*). Thành lập Tổ công tác

⁽⁵⁾ Đường vào vùng nguyên liệu mật hoa dưa xã Phú Cần; đường nhựa ấp Cây Gòn, xã Hiếu Trung (từ Hương lộ 25 - gần nhà Tư Cường) giai đoạn 2; công trình đường giao thông ấp Tân Đại, xã Hiếu Tử (điểm đầu Quốc lộ 60, điểm cuối nhà ông Võ Văn Hùng) giai đoạn 2.

kiểm tra, đề xuất xử lý vướng mắc chợ Tiểu Cần, qua kiểm tra đa số hộ tiểu thương thống nhất chủ trương di dời⁽⁶⁾. Cấp 06 GPKD bán lẻ thuốc lá và 06 GPKD gas.

- Thống nhất chủ trương cho Công ty TNHH MTV - XTTM Đông Nam Á tổ chức hội chợ, triển lãm tại đường Hùng Vương, khóm III, thị trấn Cầu Quan; kết quả, có 76 gian hàng tham gia; đồng thời, cho đăng ký 02 địa điểm tổ chức vào năm 2023 (*sân vận động thị trấn Tiểu Cần, khóm I, thị trấn Tiểu Cần và đường kênh Định Thuận, khóm III, thị trấn Cầu Quan*).

2.4. Phát triển doanh nghiệp; kinh tế hợp tác, hợp tác xã: Phát triển mới 21/40 doanh nghiệp, vốn đăng ký 34,019 tỷ đồng, đạt 52,5% so chỉ tiêu (*tăng 31,25% so cùng kỳ*)⁽⁷⁾, trong đó có 03 hộ kinh doanh chuyển lên doanh nghiệp. Cấp mới 171 giấy CNĐKKD hộ cá thể, vốn đăng ký 32,915 tỷ đồng, nâng tổng số đã cấp 2.278 giấy, vốn đăng ký 244,825 tỷ đồng; thay đổi 120 giấy CNĐKKD, chấm dứt hoạt động 267 giấy CNĐKKD, cấp lại 06 giấy. Phát triển mới 01 HTX, với 07 thành viên, vốn điều lệ 100 triệu đồng, giải thể 01 HTX nông nghiệp, toàn huyện hiện có 16 HTX (*gồm: 13 HTX nông nghiệp, 02 HTX xây dựng và 01 Quỹ tín dụng*), với 3.526 thành viên, vốn điều lệ 18,598 tỷ đồng. Qua đánh giá kết quả hoạt động, trong 14 HTX được đánh giá thì có 01 HTX hoạt động tốt⁽⁸⁾, chiếm 7,14% so HTX được đánh giá; 02 HTX hoạt động khá⁽⁹⁾, chiếm 14,29% so HTX được đánh giá, 09 HTX hoạt động trung bình⁽¹⁰⁾, chiếm 64,28% so HTX được đánh giá và 02 HTX ngừng hoạt động⁽¹¹⁾, chiếm 14,29% so HTX được đánh giá. HTX nông nghiệp - dịch vụ Phú Thịnh mới thành lập tháng 3/2022 nên không đánh giá. Về Tổ hợp tác: Giải thể 08 tổ, với 150 thành viên, phát triển mới 26 THT, với 517 thành viên, nâng tổng số toàn huyện có 149 THT, với 4.070 thành viên⁽¹²⁾. Qua đánh giá có 11 THT hoạt động mạnh, 15 THT khá, 115 THT trung bình và 08 THT ngưng hoạt động (*có 25 tổ đã thực hiện chuyển đổi từ Nghị định số 151/2007/NĐ-CP theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP với 706 thành viên; còn 98 THT chưa thực hiện chuyển đổi sang Nghị định số 77/2019/NĐ-CP với tổng số 2.847 thành viên*).

2.5. Giao thông; xây dựng cơ bản; nhà ở và công tác quy hoạch: Bàn giao mặt bằng thi công 13 công trình⁽¹³⁾, đồng thời nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa

⁽⁶⁾ 107/115 hộ thống nhất chủ trương di dời, còn 08 hộ không thống nhất.

⁽⁷⁾ thị trấn Tiểu Cần 06DN, thị trấn Cầu Quan 01DN; xã Phú Cần 03DN; xã Hiếu Trung 01DN; xã Long Thới 01DN; xã Hùng Hòa 03DN, xã Tân Hòa 04DN, xã Tập Ngãi 01DN và xã Ngãi Hùng 01DN.

⁽⁸⁾ HTX nông nghiệp Rạch Lộp.

⁽⁹⁾ HTX nông nghiệp Phú Cần và HTX xây dựng Thái Hùng.

⁽¹⁰⁾ HTX nông nghiệp xây dựng Đoàn Kết, HTX nông nghiệp Tập Ngãi, HTX nông nghiệp Ngãi Hùng, HTX nông nghiệp Hùng Tiến, HTX nông nghiệp Hiếu Từ, HTX bưởi da xanh Hùng Hòa, HTX nông nghiệp Thạnh Trung, HTX dịch vụ - nông nghiệp Long Thới, HTX nông nghiệp Tân Thành.

⁽¹¹⁾ HTX dịch vụ - nông nghiệp Quy mô liên xã, HTX nông nghiệp Phú Nông.

⁽¹²⁾ Lĩnh vực trồng trọt: 129 THT, lĩnh vực chăn nuôi: 20 THT.

⁽¹³⁾ Đường nhựa ấp Tân Trung Giồng A, xã Hiếu Trung (*đường cặp chùa Tân Trung Giồng*); công trình Đường số 5, huyện Tiểu Cần; Công trình đường GTNT ấp Ngã Tư (*từ nhà 5 Chợ, ấp Ngã Tư đến giáp cầu gần nhà 6 Quân*); công trình đường liên ấp Trung Tiến - Trà Mềm, xã Tân Hùng (*điểm đầu từ đường hiện hữu đến cầu Trà Mềm*); công trình đường vào vùng nguyên liệu mật hoa dừa xã Phú Cần; công trình đường giao thông ấp Tân Đại, xã Hiếu Từ (*điểm đầu Quốc lộ 60, điểm cuối nhà Võ Văn Hùng*) giai đoạn 2; công trình xây dựng 02 công trên tuyến đường GTNT ấp Nhứt - Phụng Sa - Te Te, xã Tân Hùng; công trình nâng cấp và HTTN các tuyến đường nội ô thị trấn Tiểu Cần; công trình đường khóm II, thị trấn Cầu Quan; dự án xây dựng mới và nâng cấp mở rộng các tuyến đường GTNT đáp ứng tiêu chí đô thị loại IV; công trình trụ sở nhà văn hóa khóm VI, thị trấn Tiểu Cần hạng mục san lấp mặt bằng, xây mới nhà văn hóa, hệ thống thoát nước, sân đường, di dời trụ điện; công trình đường nội ô thị trấn Tiểu Cần - Tỉnh lộ 912, huyện Tiểu Cần và công trình cải tạo, xây dựng mới công văn hóa xã Ngãi Hùng và xã Hiếu Trung.

vào sử dụng 09 công trình⁽¹⁴⁾, nghiệm thu kỹ thuật 02 công trình⁽¹⁵⁾. Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án 32 dự án với tổng mức đầu tư 68,629 triệu đồng. Hội đồng BT-GPBM và TĐC huyện chi trả tiền đất cho các hộ dân bị thiệt hại khi thực hiện các công trình: Đường số 5, huyện Tiểu Cần; Xây dựng mới và nâng cấp mở rộng các tuyến đường GTNT đáp ứng tiêu chí đô thị loại IV; Đường huyện 13 kéo dài từ giáp Đường huyện 09, xã Tập Ngãi đến giáp tuyến tránh Quốc lộ 60, xã Phú Cần; Mở rộng bãi rác xã Tân Hòa và Kè chống sạt lở sông thị trấn Tiểu Cần với tổng số tiền 112 tỷ đồng; đồng thời tiếp xúc các hộ dân bị thiệt hại khi thực hiện các công trình Hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị loại IV, huyện Tiểu Cần với 405 hộ. Trình tỉnh phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành 03 dự án bồi thường⁽¹⁶⁾ (bao gồm các dự án đầu tư có hạng mục bồi thường) với giá trị quyết toán 11,011 tỷ đồng.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch Năm ATGT 2022 với chủ đề “*Xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19*” với tinh thần “*Vì sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông*”. Thực hiện sơn vạch đi bộ, sơn gờ giảm tốc độ các tuyến đường nội ô thị trấn Tiểu Cần - Tỉnh lộ 912, đường Quốc lộ 60, đường Quốc lộ 54, Tỉnh lộ 912 và các tuyến đường nội ô trên địa bàn huyện với tổng chiều dài 378,375m², số tiền 272 triệu đồng. Chỉ đạo lực lượng chức năng giải tỏa đảm bảo trật tự ATGT lập lại vỉa hè, xử lý hành vi lấn chiếm lòng, lề đường được 11 cuộc, có 264 lượt tham gia; nhắc nhở giải tán 339 hộ buôn bán lấn chiếm lòng lề đường.

- **Xây dựng cơ bản:** Quản lý 45 dự án với kế hoạch vốn được giao là 287,349 tỷ đồng, giải ngân đến 17/9/2022 là 181,835 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 63,28% kế hoạch vốn được giao, tăng 74,01% so với cùng kỳ năm 2021. Trong số này, tỉnh quản lý 10 dự án (có 02 dự án khởi công mới) với kế hoạch vốn được giao là 211,889 tỷ đồng, giải ngân 143,944 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 67,93% kế hoạch vốn được giao; Huyện quản lý 35 dự án (có 32 dự án khởi công mới) với kế hoạch vốn được giao là 75,46 tỷ đồng, giải ngân là 37,891 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 50,21% kế hoạch được giao. Quyết toán DAHT 18 dự án với giá trị quyết toán 29,081 tỷ đồng.

- **Nhà ở:** Cấp 23 giấy phép xây dựng nhà ở. Ban hành Quyết định tặng Nhà tình nghĩa cho người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ 97 căn (52 xây mới và 45 sửa chữa), đã giải ngân đạt 100%. Tiếp xúc 05 hộ dân không nhận hỗ trợ nhà ở đối với người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, qua tiếp xúc 05 hộ⁽¹⁷⁾ không đồng ý nhận hỗ trợ, Ban Chỉ đạo huyện đã tổng hợp báo cáo theo quy định.

¹⁴ Đường, cầu GTNT ấp Ngãi Phú (từ Ngãi Phú 1 qua ấp Trung Tiến, xã Tân Hưng); Cụm quản lý hành chính xã Tân Hòa; công trình cải tạo, trồng mới cây xanh các tuyến đường trên địa bàn huyện Tiểu Cần năm 2021; công trình nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng khu B của Trung tâm GDNN-GDTX; công trình Trường Mẫu giáo Long Thới; công trình Nâng cấp đường GTNT ấp Tân Đại, xã Hiếu Từ nhằm hoàn thiện tiêu chí đô thị loại IV; Vĩa hè Quốc lộ 60, xã Long Thới (đoạn Cầu Suối đến giáp thị trấn Cầu Quan) và Làm mới lan can và lắp đèn trang trí bờ kè cặp sông Tiểu Cần (từ cầu Tiểu Cần đến bờ kè hiện hữu); công trình Cụm quản lý hành chính xã Hiếu Trung; công trình Đường vào chợ Lò Ngò, xã Hiếu Từ

¹⁵ Công trình ác tuyến đường ấp Định Phú A - Định Phú C, xã Long Thới; công trình mở rộng cống Cây Hẹ 7m lên 11m.

¹⁶ Trường THCS thị trấn Tiểu Cần; Đường giao thông nối liền xã Tân Hưng - xã Ngãi Hùng (giai đoạn 2), Trạm nước Ngãi Hùng và Tân Hưng.

¹⁷ xây mới 02 hộ tại xã Ngãi Hùng; sửa chữa 03 hộ của các xã: Hiếu Từ, Tập Ngãi, Tân Hưng.

- **Công tác quy hoạch:** Xây dựng và triển khai Kế hoạch về xây dựng huyện Tiểu Cần đạt chuẩn đô thị loại IV và trở thành thị xã trực thuộc tỉnh năm 2025. Tổ chức lấy ý kiến các ngành thẩm định điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) Cụm Công nghiệp Phú Cần, quy mô 10,48ha, đồng thời thông qua nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đến 2040 trở thành thị xã trực tỉnh. Công tác thực hiện nhiệm vụ và dự toán quy hoạch chung đô thị Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đến năm 2040 (định hướng thành lập thị xã trực thuộc tỉnh) đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 23/8/2022. Tham mưu Huyện ủy xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về xây dựng huyện Tiểu Cần đạt chuẩn đô thị loại IV và trở thành thị xã trực thuộc tỉnh năm 2025”.

3. Giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ:

3.1. Giáo dục và Đào tạo:

- Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021-2022, toàn huyện có 614 lớp/19.460 học sinh⁽¹⁸⁾ ở các cấp học (41 trường), giảm 571 học sinh so với đầu năm học. Tỷ lệ học sinh bỏ học chiếm tỷ lệ 0,46% (93 học sinh), so cùng kỳ tăng 31,42%⁽¹⁹⁾ (nguyên nhân do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn rời địa phương đi làm thuê, ngại dịch bệnh chờ năm sau mới cho đi học, một số lười học rồi bỏ học, trẻ mầm non không người đưa đón,...). Khối THCS học sinh lên lớp 6.026/6.049 em, đạt 99,62%. Tốt nghiệp THCS (lớp 9) 1.261/1.261 em, đạt 100%, so năm học qua chất lượng giáo dục tăng 0,72%. Khối Tiểu học học sinh lên lớp 9.397/9.529 em, đạt 98,61%; Hoàn thành chương trình Tiểu học (lớp 5) 1.872/1.876 em, đạt 99,78%, so năm học qua chất lượng giáo dục khối 1, 2 giảm 0,10%; khối 3, 4, 5 giảm 0,62%.

- Tổng số học sinh được huy động năm học 2022-2023 (tính đến ngày 09/9/2022), là 616 lớp, với 19.583 học sinh. Huyện chỉ đạo các đơn vị chức năng có kế hoạch đến gia đình từng học sinh chưa đăng ký nhập học để vận động tiếp tục ra lớp.

- Xây dựng kế hoạch và thông báo tuyển dụng viên chức năm 2022 (giáo viên: Mầm non, Tiểu học và THCS) chuẩn bị năm học 2022-2023. Quyết định công nhận kết quả trúng tuyển 28/55 chỉ tiêu tuyển dụng năm 2022⁽²⁰⁾. Tổ chức các cuộc thi: Violympic Toán, tiếng Việt, Vật lý; học sinh giỏi vòng huyện lớp 9... Tổ chức tập huấn chương trình GDPT 2018 thay sách giáo khoa lớp 3 và lớp 7 cho cán bộ quản lý, giáo viên các trường Tiểu học, THCS chuẩn bị năm học 2022-2023. Tổ chức hội nghị Tổng kết công tác PCGD-XMC năm 2021 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022. Kiểm tra hoạt động năm 2021 đối với các Trung tâm học tập cộng đồng cấp xã, kết quả có 10 loại tốt và 01 loại khá.

¹⁸ THCS: 161 lớp/6.049 hs (nữ: 2.990, dân tộc Khmer: 1.807, dân tộc Hoa: 78, dân tộc khác: 07, tuyển mới: 1.760, trong đó tuyển mới lớp 6: 1.594); Tiểu học: 312 lớp/9.529 hs (nữ: 4.561, dân tộc Khmer: 3.573, dân tộc Hoa: 88, dân tộc khác: 06, tuyển mới: 1.888, trong đó tuyển mới lớp 1: 1.728); Mầm non - 141 nhóm - lớp/3.882 học sinh (nữ: 2.024, dân tộc Khmer: 1.466, dân tộc Hoa: 42, tuyển mới: 1.628, trong đó tuyển mới 5 tuổi: 223), trong đó: Hệ tư thục thị trấn Cầu Quan: 04 lớp/122 học sinh (nữ: 60, dân tộc: 02).

¹⁹ THCS 72 học sinh chiếm tỷ lệ 1,13%, Tiểu học 15 học sinh chiếm tỷ lệ 0,15%, Mầm non 06 học sinh chiếm tỷ lệ 0,16%.

²⁰ Mầm non: Tuyển 06/27; Tiểu học: 19/23, gồm: Văn hóa 09/09, Anh văn 05/05, Tin học 02/05, Thể dục 02/02, Ngữ văn Khmer 01/01, Mỹ thuật 0/01; THCS: 03/05, gồm: GDCD 01/01, Ngữ văn Khmer 02/02, Địa lý: 0/01, Mỹ thuật 0/01;

- **Hoạt động của Trung tâm giáo dục Nghề nghiệp - giáo dục Thường xuyên:** Năm học 2021-2022 có 08 lớp, với 160 học viên⁽²¹⁾, giảm 22 học viên so với đầu năm học. Tổng số đăng ký thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2022: 32 em, trong đó: Đỗ kỳ thi tốt nghiệp THPT 28 em, tỷ lệ 87,5%. Tuyển sinh các lớp văn hóa của năm học 2022-2023 có quy mô phát triển: 214 học viên, với 06 lớp⁽²²⁾. Tổ chức thực hiện Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023. Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2022. Phối hợp tổ chức thi tốt nghiệp nghề cho các học viên⁽²³⁾. Tổ chức khai giảng 04 lớp nghề cho LĐNT trình độ dưới 3 tháng tại các xã: Phú Cần, Hiếu Tử, Ngãi Hùng và Hiếu Trung.

3.2. Khoa học và công nghệ: Tổ chức họp Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở Đề tài “*xây dựng mô hình trồng bưởi ruby xen ổi ruby sử dụng công nghệ tưới tiết kiệm tại huyện Tiểu Cần*” Phối hợp rà soát, bổ sung danh mục Khoa học và công nghệ phát triển tài sản trí tuệ năm 2022-2025. Kiểm tra việc thực hiện chuyển giao mô hình nuôi lươn không bùn trên bề composite.

4. Bảo trợ xã hội và các lĩnh vực xã hội khác:

4.1. Lao động, việc làm, giảm nghèo:

- Tư vấn, GTVL cho **3.042** lao động, vượt **12,6%** so kế hoạch, tăng **49,48%** so cùng kỳ. Đưa **168** lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài⁽²⁴⁾, vượt **29,23%** so kế hoạch, tăng **229,41%** so cùng kỳ. Ban hành và triển khai Kế hoạch GNBV năm 2022; Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG GNBV giai đoạn 2021-2025 năm 2022; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển GDNN giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Cung cấp thông tin tuyển dụng làm việc trong và ngoài nước theo hợp đồng cho 110 lượt quân nhân, dân quân hoàn thành nghĩa vụ và lực lượng DBĐV. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội thảo tư vấn tuyển sinh du học và các chính sách liên quan đến XKLD được 09 cuộc, có trên 950 đại biểu tham dự. Giải ngân hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh được 46 hộ nghèo, hộ cận nghèo với tổng số tiền là 2,2 tỷ đồng. Phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình MTQG GNBV số tiền 905 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

- Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ người cao tuổi thuộc hộ cận nghèo được xác định thật sự khó khăn về nhà ở từ nguồn Quỹ ASXH tỉnh cho 30 hộ, số tiền 1,3 tỷ đồng, đồng thời triển khai đến UBND xã, thị trấn nắm rõ các quy định để triển khai thực hiện xây dựng và thanh, quyết toán theo quy định.

- Miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ cho 05 sinh viên, với số tiền 33,6 triệu đồng. UBND tỉnh phê duyệt danh sách theo Nghị quyết 68/NQ-CP và Quyết định 23/QĐ-TTg là 32.795 người, số tiền

⁽²¹⁾ Khối 10: 73HV/03 lớp; khối 11: 55HV/03 lớp, khối 12: 32HV/02 lớp.

⁽²²⁾ Khối 10: 89HV/02 lớp; khối 11: 70HV/02 lớp, khối 12: 55HV/02 lớp.

⁽²³⁾ Lớp Trung cấp nghề Tin học Văn phòng (05/06 học viên), lớp Điều dưỡng (12 học viên), Kỹ thuật máy lạnh - Điều hòa không khí năm 2020 (24 học viên), Công nghệ ô tô (11 học viên); Phối hợp với trường Cao đẳng nghề số 9 - Vĩnh Long và Trường Trung cấp KTKT Nguyễn Hữu Cảnh tổ chức khai giảng 02 lớp Trung cấp nghề Tin học ứng dụng và Kỹ thuật máy lạnh - Điều hòa không khí năm 2022 (69 học viên).

⁽²⁴⁾ Nhật Bản 161 người và Đài Loan 07 người; trong 168 người có 78 nữ.

46.234.390.000 đồng; đến nay cấp cho 31.280 người, với số tiền 44.077.490.000 đồng⁽²⁵⁾, còn lại 1.515 người, số tiền 2.156.900.000 đồng đã nộp trả ngân sách (*nguyên nhân chênh lệch do trùng danh sách, trùng đối tượng*).

4.2. Thực hiện chính sách ưu đãi người có công: Tiếp nhận và chuyển tỉnh 205 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách UĐNCC. Rà soát, đăng ký điều dưỡng đến niên hạn cho 472 đối tượng (*trong đó 64 đối tượng đăng ký tập trung và 408 đối tượng tại gia đình*). Đề nghị điều chỉnh mức trợ cấp đối với 1.228 người thờ cúng liệt sĩ theo Nghị định số 75/2021/NĐ-CP. Đưa 74 đối tượng hưởng chính sách điều dưỡng 02 năm 01 lần đi nghỉ dưỡng tại Kiên Giang và Đà Nẵng. Đưa 15 đối tượng người có công tiêu biểu dự Hội nghị biểu dương nhân kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức đoàn thăm, tặng quà đối tượng và gia đình chính sách nhân dịp lễ, tết với tổng số tiền 1,186 tỷ đồng. Các tổ chức và cá nhân tặng quà cho 332 gia đình người có công và thân nhân, với số tiền 108 triệu đồng⁽²⁶⁾.

4.3. Bảo trợ xã hội: Phê duyệt 1.237 hồ sơ trợ cấp BTXH, lũy kế có 4.522 đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng với số tiền 2,6 tỷ đồng và 37 đối tượng hưởng theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND. Tổ chức rà soát, xác định mức độ khuyết tật cho 2.356 người (*trong đó có 591 NKT đặc biệt nặng, 1.613 NKT nặng và 152 NKT nhẹ*). Giải ngân hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 04/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh cho 46 hộ nghèo, hộ cận nghèo với tổng số tiền là 2,2 tỷ đồng. Hỗ trợ kinh phí theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP với tổng số tiền 264.000.000 đồng⁽²⁷⁾. Tổ chức đưa 09 đối tượng tâm thần đi điều trị bệnh tại Bệnh viện tâm thần Tiền Giang và 01 đối tượng tâm thần vào Trung tâm BTXH tỉnh nuôi dưỡng. Phối hợp Sở Lao động-TB&XH tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công bộ làm công tác BTXH, có 128 lượt người tham dự.

- Tổ chức thăm 1.950 hộ nghèo gặp khó khăn trong cuộc sống, tặng quà cho 1.050 gia đình người cao tuổi và tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho các cụ người cao tuổi trong độ tuổi theo quy định. Các ngành, các cấp đã vận động hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn với số tiền 1,961 tỷ đồng⁽²⁸⁾.

⁽²⁵⁾ Chính sách hỗ trợ NLD tạm hoãn thực hiện HDLD, nghỉ việc không lương 37 người, số tiền 150.270.000 đồng; chính sách hỗ trợ NLD bị ngừng việc 4.973 người, số tiền 6.690.000.000 đồng; chính sách hỗ trợ trẻ em và người đang cách ly y tế 5.070 người, số tiền 4.787.720.000 đồng; chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh dừng hoạt động là 433 người, số tiền 1.299.000.000 đồng; chính sách NLD không có giao kết HDLD bị mất việc làm là 20.767 người, số tiền 31.150.500.000 đồng.

⁽²⁶⁾ Đoàn tình thăm, tặng quà 10 gia đình chính sách, với số tiền 10.000.000 đồng; Quỹ Thiện Tâm tặng quà cho 13 mẹ Việt Nam anh hùng, với số tiền 65.000.000 đồng; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy 02 phần quà với số tiền 1.000.000 đồng; các tổ chức, cá nhân khác tặng 317 phần quà, với số tiền 132.000.000 đồng.

⁽²⁷⁾ 01 trường hợp nhà cháy ở Hiếu Từ, số tiền 3.000.000 đồng; 01 trường hợp nhà cháy ở Hùng Hòa thuộc hộ gia đình khó khăn với số tiền: 40.000.000 đồng; 02 trường hợp làm lại nhà do mưa lớn (*thị trấn Cầu Quan và xã Hiếu Từ*) và 03 đối tượng sửa chữa nhà ở (*xã Phú Cần và thị trấn Cầu Quan*), tổng số tiền hỗ trợ 140.000.000 đồng; Hỗ trợ kinh phí điều trị bệnh cho 03 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 9.000.000 đồng (*xã Phú Cần 02 hộ và xã Tân Hòa 01 hộ*); 01 đối tượng chết do đuối nước xã Tân Hưng, 04 đối tượng chết do Covid-19 ở các xã: Tập Ngãi, Hiếu Từ, Long Thời và thị trấn Tiểu Cần với số tiền 72.000.000 đồng).

⁽²⁸⁾ Phối hợp các ngành liên quan và các mạnh thường quân thăm 36 bệnh nhân đang nằm viện tại Bệnh viện ĐKKV Tiểu Cần, với số tiền 21.600.000 đồng. Hỗ trợ cho 1.244 hộ cận nghèo tại 11/11 xã, thị trấn với tổng số tiền 398.100.000 đồng (*1.214 hộ từ Quỹ ASXH tỉnh mỗi hộ 300.000 đồng và Ngân hàng BIDV hỗ trợ 30 hộ, số tiền 33.900.000 đồng*). Tổ chức đoàn thăm, tặng quà cho 14 đối tượng đang nuôi dưỡng, chăm sóc tại Trung tâm BTXH tỉnh và 07 học viên đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh, với số tiền 10.500.000 đồng; Các ngành, các cấp đã vận động hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn 4.495 phần quà, kinh phí 1.505.500.000 đồng; đảm bảo mỗi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn đều có ít nhất một phần quà vui xuân, đón tết; vận động Đại lý vé số Ngọc Trinh tặng quà cho 150 đối tượng bảo trợ xã hội là hộ nghèo, cận nghèo và khó khăn trên địa bàn các xã, thị trấn với tổng số tiền 15.000.000 đồng và 1.500kg gạo (*mỗi đối tượng 100.000 đồng và 10kg gạo*) và 05 phần quà cho đối tượng BTXH có hoàn cảnh khó khăn ở xã Phú Cần, với số tiền 10.000.000 đồng (*mỗi phần 2.000.000 đồng*).

4.4. Công tác dân tộc, tôn giáo, thực hiện chính sách bình đẳng giới và bảo vệ trẻ em: Phối hợp tổ chức thành công Đại hội Ban Đoàn kết công giáo huyện, nhiệm kỳ 2022-2027. Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc Khmer giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện theo Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thăm và tặng quà các cơ sở tôn giáo nhân dịp Lễ Phục sinh; Chôl Chnam Thmây, lễ Phật đản với tổng trị giá là 53 triệu đồng. Tổ chức họp mặt và đi thăm chúc tết nhân dịp Chôl Chnam Thmây năm 2022 cho các tổ chức và cá nhân với tổng số tiền 145,4 triệu đồng. Phối hợp Ban Dân tộc tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho 51 NCUT trong đồng bào DTTS. Phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022 kinh phí 8,468 tỷ đồng (*vốn đầu tư phát 6,272 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 2,196 tỷ đồng*). Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động Vì Bình đẳng giới, kế hoạch công tác trẻ em và Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2022 với chủ đề “*Chung tay bảo vệ trẻ em, hãy lên tiếng phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em*” tại xã Hùng Hòa có 140 đại biểu tham dự và thực hiện treo băng rôn tại 11 xã, thị trấn. Tổ chức thăm và tặng quà cho trẻ em với số tiền 121,9 triệu đồng⁽²⁹⁾. Xét chọn 04 trẻ em bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 để Tập đoàn Vingroup tặng quà (*xã Long Thới có 03 trẻ và xã Tân Hùng có 01 trẻ*) với tổng số tiền 20.000.000 đồng. Tổ chức Tết Trung thu tại xã Hùng Hòa, với hơn 200 em thiếu nhi và đại biểu tham dự đồng thời tặng 230 phần quà trung thu cho trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số... với tổng số tiền 60 triệu đồng.

4.5. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19: Phát hiện 6.545 trường hợp F0, có 6.505 người đã được xuất viện, 04 người đang điều trị và 36 người tử vong. F1 tại nhà có 5.599 người, đã hoàn thành xong 5.599 người. Tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 tổng số 284.991 mũi, trong đó tiêm mũi 1 là 93.462 người (*trong đó: 5-<11 tuổi: 11.230 người, 12-17 tuổi 10.786 người*), tiêm mũi 2 là 89.257 người (*trong đó: 5-<11 tuổi: 8.795 người, 12-17 tuổi 10.369 người*), tiêm mũi 3 là 70.397 người (*trong đó: 12-17 tuổi 7.590 người*) và tiêm mũi 4 là 31.875 người.

4.6. Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân:

- **Khám chữa bệnh, tiêm phòng:** Chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người dân ngày càng được nâng cao. Tổng số khám chữa bệnh là 63.576 lượt người, có 58 trường hợp mắc sốt xuất huyết; số trẻ em dưới 02 tuổi bị suy dinh dưỡng là 117 trẻ, chiếm tỷ lệ 4,29% (*không trẻ bị tử vong*). Có 961 trường hợp thực hiện biện pháp kế hoạch hóa gia đình.

- **Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm:** Tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn huyện, kết quả kiểm tra 169 cơ sở, có 159 cơ sở

⁽²⁹⁾ Sau lễ phát động, huyện tổ chức thăm tặng quà cho 33 trẻ em nghèo, trẻ mồ côi, khuyết tật... với kinh phí 16.500.000 đồng. Đồng hành cùng huyện, các tổ chức, cá nhân hỗ trợ quà, tiền mặt tặng cho 106 trẻ em, với số tiền 55.400.000 đồng (*102 phần quà gồm hiện vật và tiền mặt 500.000 đồng/phần; 04 góc học tập x 1.100.000 đồng/góc*), Chùa Long An (*xã Tập Ngãi*) vận động cấp 100 phần quà cho 100 trẻ em với tổng số tiền 50.000.000 đồng.

đạt yêu cầu, 10 cơ sở vi phạm, đoàn kiểm tra nhắc nhở. Xác nhận kiến thức ATTP cho 106 người, cấp 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

- **Bảo hiểm Xã hội:** Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN toàn huyện có 72.345 người. Số người tham gia BHYT toàn dân là 88.932 người, đạt tỷ lệ 81,73% so với dân số toàn huyện, đạt 90,81% so kế hoạch giao (*chỉ tiêu 90%*), giảm 7,71% so cùng kỳ. Tỷ lệ tham gia BHXH trong tổng số lực lượng lao động là 18,24%, vượt 0,24% so chỉ tiêu (*chỉ tiêu 18%*), giảm 19,15% so cùng kỳ, trong đó tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện là 4,15%, đạt 88,24% so chỉ tiêu (*chỉ tiêu 4,7%*), *tăng 31,33%*. Giải quyết chế độ chính sách BHXH, BHYT cho 2.715 người, số tiền 105.340 triệu đồng. Chi thanh toán BHYT cho 55.288 lượt, số tiền 11.670 triệu đồng.

4.7. Văn hóa và Thông tin: Quyết định công nhận 58 ấp, khóm NTM của 06 xã, 02 thị trấn. Gia đình văn hóa có **28.672/29.385** hộ, đạt **97,57%**; Gia đình văn hóa, NTM có 24.608/25.244 hộ, đạt 97,48%. Gia đình văn hóa theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP có 4.064/4.141 hộ, đạt 98,14%. 9/9 xã đạt chuẩn xã văn hóa, NTM, đạt 100%. Tiếp nhận và cấp phát các ấn phẩm văn hóa đúng theo quy định. Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho 54 cơ sở, dịch vụ văn hóa thể thao⁽³⁰⁾. Kiểm tra 08 cuộc tại 26 cơ sở hoạt động kinh doanh - dịch vụ văn hóa, game bắn cá, karaoke, massage, bida... kết quả không có trường hợp vi phạm. Tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và giải Việt giả Đại hội TDTT tỉnh lần thứ VII. Ban hành quyết định đặt tên các tuyến đường trên địa bàn huyện. Xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam; Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình; Kế hoạch công tác gia đình và Kế hoạch tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước năm 2022; Đăng ký chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025. Tổ chức họp mặt các CLB Đờn ca tài tử được 15 cuộc và tham dự 04 cuộc giao lưu đờn ca tài tử chào mừng các ngày lễ tại các xã: Tập Ngãi, Long Thới, Tân Hòa và Tân Hùng, có 265 lượt người dự. Tổ chức lễ công bố Quyết định kiện toàn CLB Đờn ca tài tử huyện và kết hợp giao lưu đờn ca tài tử chào mừng Lễ Quốc khánh 2/9, kết quả có khoảng 150 người tham dự.

- **Hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao:** Chỉ đạo treo 47 băng rôn, lắp đặt 18 cụm pano, 80 cờ nheo đuôi cá và 534 cây cờ phướn. Tổ chức in - thu 424 CTTS, 1.914 tin, 306 bài viết, 31 CCTT, phổ biến 1.053 tin, 40 văn bản về công tác phòng, chống dịch Covid-19, 21 văn bản chỉ đạo điều hành. Tổng số có 1.098 giờ, 45 phút phát thanh với 591 buổi, ước có 65.694.829 lượt nghe. Trang TTĐT huyện đăng 480 tin, bài, 2.120 ảnh, 371 văn bản, 16 đề cương, mở 03 chuyên mục và đăng tải 10 video về KT-XH của huyện. Đăng tải 01 Ebook về Kỷ yếu Trà Vinh 30 năm tái lập - bút phá và phát triển của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy nhân kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh. Số lượt truy cập 2.702.000 lượt. Mở chuyên mục liên kết với *Công thông tin điện tử Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, HTX tỉnh Trà Vinh*, đã đăng tải lên công 04 tin, 01 bài, 12 ảnh về các hoạt động lĩnh vực KTTT. Thực hiện luân chuyển 05 điểm thư viện với tổng số 1.709 quyển. Tiếp nhận 37 quyển sách; hiện tổng số đầu sách trong Thư viện huyện là 14.919

⁽³⁰⁾ 09 cơ sở dịch vụ karaoke, 03 điểm trò chơi điện tử (*game bắn cá*), 33 cơ sở bida, 03 hồ bơi, 03 Câu lạc bộ thể hình và 03 sân bóng đá sân cỏ nhân tạo

quyển; Tham gia thực hiện gian triển lãm trưng bày, giới thiệu sách, Hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ nhất, kết quả đạt giải Nhì. Tổ chức giải thi đấu môn bóng chuyền hơi nữ mừng Đảng, mừng Xuân, có 06 đội với 84 VĐV tham gia. Tổ chức thi đấu thể thao CNVCLĐ với 02 môn thi đấu, có 12 đơn vị với hơn 200 lượt VĐV tham gia, thu hút hơn 1.500 lượt người đến dự và cổ vũ. Tham gia Đại hội TDTT tỉnh lần thứ VII với 11 môn thi đấu, có hơn 200 VĐV tham gia, đạt tổng số 08 HCV; 10 HCB và 16 HCĐ (*đứng thứ 6 toàn đoàn*). Phối hợp tổ chức kỳ thi thăng cấp đai môn Taekwondo cho 137 võ sinh của 03 CLB trên địa bàn huyện. Tổ chức giải thể thao TNĐT chào mừng Chôl Chnam Thmây, có 06 đội với 72 VĐV tham gia. Tham gia Hội diễn VNQC tỉnh năm 2022. Tổ chức Hội thi “*Giọng hát hay*” cấp huyện với 09 đơn vị tham gia tổng số 41 tiết mục, kết quả có 21 tiết mục đạt giải. Cấp 06 cụm loa công suất 50W cho Trạm Truyền thanh các xã, nâng toàn huyện có 284 cụm loa không dây.

5. Tài nguyên và môi trường:

- **Công tác quản lý, sử dụng đất:** UBND tỉnh ban hành Quyết định 2365/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 và Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến 2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Tiểu Cần. Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2021. Phê duyệt 113 hồ sơ xin chuyển MĐSDĐ, diện tích 51.078,3m²(³¹). Cấp 77 giấy CNQSDĐ lần đầu, tổng diện tích 14,35 ha, lũy kế 63.567 giấy, tổng diện tích 20.400,60 ha, đạt 99,62% diện tích cấp giấy trong toàn huyện; Quyết định thu hồi đất của 04 hộ, tổng diện tích 19.811,1m² để thực hiện Dự án Mở rộng Bãi rác xã Tân Hòa. Thu hồi và hủy bỏ 05 giấy CNQSDĐ (*01 GCN do cấp không đúng diện tích; 02 GCN cấp không đúng chủ thể; 01 GCN cấp không đúng MĐSDĐ; 01 GCN QSDĐ do cấp trùng diện tích đất*).

- **Kết quả thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU:** Lực lượng tham gia là 12.728 người, trong đó vận động được 5.487 hộ dân cùng tham gia; phát hoang bụi rậm, dọn vệ sinh các tuyến đường với chiều dài 572,7km; thu gom rác thải 12.275kg; trồng và chăm sóc cây xanh 20.181 cây; vớt lục bình, khơi thông dòng chảy 1,1km; tuyên truyền được 289 lượt. Đồng thời, tăng cường kiểm tra công tác thu gom rác thải sinh hoạt và các tuyến đường (*mỗi tháng 02 lần*) để kịp thời phát hiện các điểm ô nhiễm và xử lý theo quy định.

- **Lĩnh vực môi trường:** Cấp 03 Giấy xác nhận đăng ký Kế hoạch BVMT, lũy kế 103 hồ sơ. Phối hợp hướng dẫn thực hiện thủ tục môi trường Nhà máy sản xuất (*nâng cấp quy mô, công suất từ 5.000.000 sản phẩm/năm lên 10.000.000 sản phẩm/năm*) do Công ty TNHH MTV Bestmate Việt Nam làm Chủ đầu tư; kiểm tra tiến độ thi công và công tác BVMT tại công trình xây dựng Cơ sở hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer (*xã Phú Cần*), công trình Trạm bơm Kênh 3/2 (*xã Ngãi Hùng*) và kiểm tra việc khắc phục các hạn chế theo Kết luận thanh tra đối với Xí nghiệp Rạch Lợp. Kiểm tra việc thực hiện thủ tục đất đai và BVMT của 04 cơ sở nuôi Yến. Phối hợp tổ chức 02 cuộc mít tinh

(³¹) 16 hồ sơ với diện tích 6.607,3m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất ở đô thị; 12 hồ sơ với diện tích 2.539,5m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất ở nông thôn; 10 hồ sơ với diện tích 2.326,2m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm chuyển sang đất ở nông thôn; 17 hồ sơ với diện tích 11.024,4m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm chuyển sang đất ở đô thị; 03 hồ sơ với diện tích 1.050,6m² chuyển từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở nông thôn; 02 hồ sơ với diện tích 3.242,7m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất sản xuất phi nông nghiệp; 01 hồ sơ với diện tích 3.325,1m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm sang đất sản xuất phi nông nghiệp; 01 hồ sơ với diện tích 801,9m² chuyển từ đất trồng lúa sang đất thương mại dịch vụ; 01 hồ sơ với diện tích 7.140,0m² chuyển từ đất trồng cây lâu năm sang đất sản xuất kinh doanh.

hưởng ứng ngày Ngày Môi trường Thế giới, có 430 người tham dự; trồng 400 cây Hồ Điệp và dọn vệ sinh tuyến đường dài 02km. Hướng dẫn phân loại rác cho 70 hộ gia đình và thành lập 02 CLB “*Khu dân cư tự quản về bảo vệ môi trường*”. Phối hợp tiếp xúc các hộ dân để xử lý đơn khiếu nại gây ô nhiễm môi trường của nhà máy tơ sơ dứa Thuận Huy Chương và xác định ranh giới mặt bằng Bãi rác xã Tập Ngãi để giao cho Đơn vị thi công tiến hành xây dựng.

- **Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản:** Tham gia cùng Sở Tài nguyên&MT làm việc với Đoàn công tác của Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; hướng dẫn thực hiện các thủ tục đất đai đối với các Trạm cấp nước. Phối hợp với Sở Tài nguyên&MT kiểm tra hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của Nhà máy nước xã Phú Cần do Công ty Cổ phần cấp thoát nước tỉnh Trà Vinh làm Chủ đầu tư; kiểm tra hoạt động hành nghề khoan nước dưới đất của DNTN Quốc Việt 1 (*địa chỉ tại ấp Cây Gòn, xã Hiếu Trung*).

6. Cải cách hành chính; thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp công dân và phòng chống tham nhũng:

6.1. Công tác Nội vụ: Quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 25 cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; bổ nhiệm 01 Phó CHT, 04 CTV Phó BCHQS xã, công nhận 07 PGĐ Trung tâm học tập cộng đồng; tiếp nhận 05 cán bộ vào làm công chức cấp xã. Nâng lương thường xuyên 146 trường hợp; nâng lương trước hạn 03 trường hợp; xếp phụ cấp cho cán bộ không chuyên trách 68 trường hợp; điều chuyển 33 trường hợp; quyết định giải quyết nghỉ hưu, nghỉ việc cho 84 cán bộ, công chức viên chức⁽³²⁾; Thực hiện quy trình bầu Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định giao biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; giao biên chế sự nghiệp cho các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện và giao biên chế công chức đối với các cơ quan, tổ chức hành chính huyện năm 2022; Quyết định thành lập, kiện toàn 47 Hội đồng, Ban Chỉ đạo, Tổ công tác. Xây dựng kế hoạch đào tạo, kế hoạch công tác nội vụ; kế hoạch kiểm tra công vụ, kế hoạch tuyển dụng viên chức và công chức, kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2022; Kế hoạch biên chế công chức, viên chức và kế hoạch số lượng người làm việc và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023. Đưa tham gia lớp Bồi dưỡng đại biểu HĐND 309 người (*trong đó, cấp huyện 31 người; cấp xã 278 người*); lớp bồi dưỡng ngắn hạn 42 trường hợp. Cử 08 cán bộ, công chức học lớp văn bằng 2 ngành Quản lý TN&MT, đưa 80 người tham dự lớp tập huấn công tác tôn giáo. Quyết định khen thưởng 286 tập thể và 587 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua; quyết định tặng giấy khen cho 23 gia đình và 23 thanh niên nhập ngũ năm 2022; quyết định công nhận 510 sáng kiến; khen thưởng 227 tập thể LĐTT, 1.142 cá nhân LĐTT và 236 chiến sĩ TĐCS có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2021; trình UBND tỉnh xét tặng bằng khen cho 06 tập thể và 117 cá nhân có thành tích xuất sắc năm 2021, 19 CSTĐ cấp tỉnh, cờ thi đua cho 02 tập thể, LĐXS cho 13 tập thể; trình UBND tỉnh xét tặng bằng khen cho 03 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bầu cử Trưởng

⁽³²⁾ trong số này, nghỉ việc theo Nghị quyết 08/NQ-HĐND cho 59 trường hợp, theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP cho 03 trường hợp, nghỉ hưu cho 22 viên chức ngành giáo dục.

ban Nhân dân ấp, khóm nhiệm kỳ 2022-2025 kết hợp bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân xã, thị trấn; đồng thời trình UBND tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng bằng khen cho 03 cá nhân, tặng cờ thi đua cho 01 tập thể; Tổ chức thành công Bầu cử Trưởng Ban nhân dân ấp, khóm nhiệm kỳ 2022-2025, kết quả: Trưởng Ban Nhân dân ấp, khóm trúng cử 80 người (*trong đó có 09 nữ, 20 Khmer*), Ban Thanh tra Nhân dân trúng cử 91 người (*trong đó có 16 nữ, 25 Khmer*).

6.2. Công tác thanh tra, tiếp công dân: Thực hiện kế hoạch thanh tra được phê duyệt theo quy định; đến nay thực hiện 03/04 cuộc thanh tra, trong đó 01 cuộc đã ban hành kết luận, 02 cuộc đang thanh tra chưa ban hành kết luận. Còn lại 01 cuộc thanh tra (*các công trình xây dựng cơ bản do Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng làm Chủ đầu tư*) sẽ triển khai trong quý IV/2022. Tiếp nhận mới 150 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, yêu cầu, tranh chấp (*trong đó: huyện 86 đơn, các xã, thị trấn 64 đơn*) (*tăng 64 đơn so với cùng kỳ*); huyện xử lý 86/86 đơn (*xếp lưu 33 đơn, 26 đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền, giải quyết xong 15 đơn, 12 đơn đang giải quyết*); các xã, thị trấn xử lý 64/64 đơn (*chuyển cơ quan có thẩm quyền 01 đơn; 63 đơn thuộc thẩm quyền trong đó kết quả giải quyết: hòa giải thành 15 đơn, hòa giải không thành 25 đơn, trả lời bằng văn bản 04 đơn, 01 đơn báo cáo huyện; hướng dẫn 01 đơn, 01 rút đơn, 01 trả lại đơn, 15 đơn đang xác minh giải quyết*). Tiếp mới 141 lượt công dân, 139 vụ (*cấp huyện tiếp 73 lượt, 73 vụ; cấp xã tiếp 68 lượt, 66 vụ*), so cùng kỳ giảm 34 lượt, 32 vụ. Nội dung tiếp công dân liên quan đến lĩnh vực đất đai, môi trường, tài sản, thi hành án và một số vụ việc khác.

6.3. Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí: Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trên địa bàn huyện. Triển khai Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND huyện về kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2021 đến các phòng, ban ngành huyện, các đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn, kết quả đã kiểm tra và bàn giao 175 bản kê khai cho Cơ quan Kiểm soát tài sản, thu nhập (*Thanh tra tỉnh*) đúng theo quy định.

6.4. Lĩnh vực Tư pháp: Xây dựng được 45 chuyên đề chính sách pháp luật; đăng tải trên Trang tin điện tử huyện 14 tin, 09 văn bản trong chuyên mục “*Thông tin chính sách pháp luật*”,... phục vụ 778.000 lượt người truy cập. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến GDPL bằng nhiều hình thức như thông qua hoạt động lồng ghép các cuộc hội nghị, họp của các cơ quan ngành huyện và các xã, thị trấn, với tổng số được 176 cuộc, có 9.298 lượt người dự. Phối hợp Sở Tư pháp tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với các Doanh nghiệp nhỏ và vừa, HTX trên địa bàn huyện được 01 cuộc, có 25 đại biểu tham dự. Quản lý hộ tịch 4.921 trường hợp, chứng thực bản sao các loại giấy tờ 69.546 bản; 4.036 chữ ký trong văn bản, giấy tờ tiếng Việt và 3.304 hợp đồng giao dịch.

7. Quốc phòng - An ninh: Tình hình ANCT, TTATXH trên địa bàn huyện trong 9 tháng đầu năm được giữ vững ổn định, cụ thể:

7.1. Quốc phòng: Duy trì nghiêm công tác SSCĐ, bảo đảm quân số. Phối hợp tuần tra đảm bảo ANCT, TTATXH được 991 cuộc, có 2.973 lượt tham gia. Phát triển mới

307 DQTV. Tiếp đón 101 quân nhân xuất ngũ hoàn thành NVQS. Tổ chức giao 122 công dân nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu tình giao (*Quân sự 98 và Công an 24*). Tổ chức đăng ký tuổi 17 dự nguồn NVQS năm 2023 cho 692 thanh niên. Phối hợp tuyển sinh 16 em đủ điều kiện xét tuyển vào các Trường Đại học Quân sự. Tổ chức ra quân huấn luyện năm 2022 với 55 lượt; huấn luyện sỹ quan, QNCCN được 27 lượt; huấn luyện DQTV được 1.275 lượt. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho đối tượng 4 được 103 lượt. Tổ chức hành quân, rèn luyện được 09 cuộc, có 234 lượt. Tổ chức Hội thao Trung đội DQCD được 319 lượt. Tổ chức 02 Hội thi sáng kiến mô hình học cụ. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ được 03 đơn vị (*xã Tân Hòa, xã Phú Cần và thị trấn Tiểu Cần*), có 193 lượt tham gia. Luyện tập SSCĐ được 02 cuộc. Tổ chức thành công Đại hội quân nhân 2022.

7.2. An ninh:

- Quản lý 29 người nước đến địa phương thăm thân, lao động (*so cùng kỳ giảm 08 lượt*); có 09 người Việt Nam đi sang Campuchia và Thái Lan (*đã trở về địa phương*) và 54 người từ Campuchia đến địa bàn; đồng thời có 17 lượt tổ chức NGO đến địa bàn huyện thực hiện các hoạt động dân sinh, du lịch, giáo dục,...

- **Tội phạm trật tự xã hội:** Xảy ra 24 vụ/36 đối tượng, so cùng kỳ tăng 09 vụ, thiệt hại tài sản 90 triệu đồng, đã điều tra làm rõ 23 vụ, khởi tố 20 vụ/28 bị can, thu hồi tài sản được 22 triệu. **Tệ nạn xã hội:** Triệt xóa 30 vụ/193 đối tượng đánh bạc dưới nhiều hình thức, so cùng kỳ ít hơn 17 vụ; khởi tố 06 vụ/17 bị can, xử phạt hành chính 100 đối tượng, số tiền 212,4 triệu đồng, giáo dục, cho cam kết 41 đối tượng.

- **Công tác đấu tranh các loại tội phạm:** Phát hiện 08 vụ/16 đối tượng trộm cắp vật, so cùng kỳ giảm 13 vụ, thiệt hại tài sản 58 triệu đồng, đã điều tra làm rõ 08 vụ. Kiểm tra 49 cơ sở kinh doanh “game bắn cá”, phát hiện 06 cơ sở vi phạm (*phạt tiền 02 trường hợp, cho cam kết 02 trường hợp và đang củng cố hồ sơ xử lý 02 trường hợp*). Phát hiện 01 vụ/01 đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản (*lập hội khổng*) đã chuyển Công an Tỉnh xử lý. Tội phạm kinh tế xảy ra 01 vụ/01 đối tượng, đã tiến hành khởi tố. Phát hiện và bắt quả tang 07 vụ/07 đối tượng mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy (*so cùng kỳ ít hơn 01 vụ*), thu giữ 4,1968 gram ma túy tổng hợp, đã tiến hành khởi tố. Phát hiện và đề nghị xử lý 02 trường hợp khai thác khoáng sản trái phép.

- Tuần tra vũ trang được 2.291 cuộc, giải tán 320 lượt nhóm đối tượng tụ tập đêm khuya và 212 điểm đánh bạc nhỏ. Xây dựng mới 03 mô hình và nhân rộng 10 CLB phòng, chống tội phạm. Phối hợp tuyên truyền được 114 cuộc, có 6.430 lượt người dự. Thu nhận 15.137 hồ sơ CCCD, lũy kế 94.648 hồ sơ, đạt 88,5%. Tổ chức diễn tập 15 phương án chữa cháy; kiểm tra an toàn PCCC 882 cơ sở, 7.167 hộ gia đình và 4.286 hộ kinh doanh.

- **Lĩnh vực giao thông:** Xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông, làm chết 01 người (*so cùng kỳ giảm 01 vụ, giảm 02 người chết*), thiệt hại tài sản 01 triệu đồng. Tuần tra, kiểm soát đảm bảo TTATGT đường bộ 2.218 cuộc, phát hiện 2.980 trường hợp vi phạm, xử phạt hành chính 1.002 trường hợp, số tiền 1,85 tỷ đồng. Tuần tra giao thông đường thủy được 36 cuộc, cho cam kết, giáo dục 54 trường hợp vi phạm nhỏ.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Trong 9 tháng đầu năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ Nghị quyết của Huyện ủy và HĐND huyện. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tiếp tục đổi mới theo hướng bám sát nhiệm vụ, sát thực tiễn, kiểm tra, đôn đốc từng nhiệm vụ cụ thể; đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; thường xuyên sâu sát cơ sở, quan tâm tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển; thu ngân sách đạt khá; làm tốt công tác vệ sinh môi trường, quản lý trật tự đô thị; đời sống vật chất, tinh thần của người dân tiếp tục được nâng lên; tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề trên lĩnh vực văn hóa - xã hội; cải cách hành chính, quy chế dân chủ ở cơ sở có sự chuyển biến tích cực; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững ổn định, đặc biệt là đã tập trung chỉ đạo làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Có 15/32 chỉ tiêu đạt và vượt, các chỉ tiêu còn lại chờ cuối năm.

*** Tuy nhiên, vẫn tồn tại những hạn chế như:** Tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Thức ăn chăn nuôi đầu vào cao, giá sản phẩm đầu ra thấp gây nhiều khó khăn cho người chăn nuôi, nhất là công tác tái đàn. Giá cả một số mặt hàng nông sản ở mức thấp. Số doanh nghiệp thành lập mới còn ít so chỉ tiêu được giao. Công tác triển khai kế hoạch đầu tư công của một số Chủ đầu tư còn chậm. Hiệu quả hoạt động của một số HTX chưa cao, chưa mang lại lợi nhuận cho thành viên. Kết quả thực hiện Chương trình MTQG và Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn hạn chế, ý thức tự giác của một bộ phận người dân chưa cao. Công tác CCHC có chuyển biến nhưng chưa đạt yêu cầu. Tình hình tội phạm còn diễn biến phức tạp.

*** Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:** Một số ngành, địa phương chưa chủ động triển khai các giải pháp thực hiện Nghị quyết của HĐND, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện ngay từ đầu năm. Việc tham mưu, đề xuất của cơ quan chuyên môn có lúc thiếu kịp thời; công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao chưa thật sự đồng bộ và thiếu chặt chẽ. Một số cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được phân công. Công tác lập và triển khai dự án đầu tư công còn chậm.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19: Tiếp tục tập trung thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, chú trọng tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của người dân, nhất là thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ, Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh về Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 và các văn bản chỉ đạo có liên quan. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 và thông điệp 2K của Bộ Y tế.

2. Lĩnh vực kinh tế:

2.1. Lĩnh vực Nông nghiệp:

- Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện. Kết luận số 180-KL/TU ngày 24/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục phát triển toàn diện nông nghiệp, nông thôn, thích ứng biến đổi khí hậu. Chú trọng xây dựng mô hình mỗi xã có ít nhất một sản phẩm đặc trưng (*sản phẩm chủ lực*) (OCOP), phát triển những mặt hàng có tiềm năng, lợi thế của huyện.

- Vận động, khuyến khích nông dân chuyển đổi từ đất sản xuất lúa kém hiệu quả sang trồng màu và các loại cây trồng khác có giá trị kinh tế ở những nơi có điều kiện. Triển khai Đề án tái cơ cấu lĩnh vực chăn nuôi, Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy mạnh công tác tiêm phòng, phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trên cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Kiểm tra, kiểm soát tình hình vận chuyển, mua bán và giết mổ gia súc. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tình hình sâu đùn hại dừa để kịp thời xử lý.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền Luật PCTT và các văn bản có liên quan đến kiến thức, kỹ năng PCTT đến người dân. Phối hợp triển khai thực hiện tốt các công trình PCTT được đầu tư trên địa bàn huyện. Rà soát, xây dựng kế hoạch nạo vét kênh thủy lợi nội đồng năm 2023.

2.2. Xây dựng nông thôn mới, kinh tế hợp tác và phát triển doanh nghiệp:

- **Về xây dựng nông thôn mới:** Tiếp tục phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội đối với phong trào xây dựng NTM, NTM nâng cao. Rà soát, đánh giá và công nhận đúng thực chất ấp NTM kiểu mẫu, xã NTM, xã NTM nâng cao; huyện NMT và huyện NTM nâng cao, tập trung mọi nguồn lực để phấn đấu xây dựng các xã: Hiếu Trung, Tập Ngãi và Ngãi Hùng đạt chuẩn NTM nâng cao. Quan tâm củng cố, nhân rộng các tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp và các tuyến đường hoa trên địa bàn huyện.

- Kinh tế hợp tác và phát triển doanh nghiệp:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật HTX năm 2012, Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX và THT, phấn đấu không có HTX hoạt động yếu. Phối hợp triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách đầu tư phát triển KTTT, HTX và THT. Các ngành chuyên môn của huyện thường xuyên phối hợp, hỗ trợ các HTX hoạt động hiệu quả và đúng quy định của Luật HTX năm 2012.

+ Tập trung chỉ đạo tuyên truyền, vận động phát triển doanh nghiệp để cuối năm đạt chỉ tiêu tỉnh giao. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2774/QĐ-UBND

ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022-2025 và các chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp.

+ Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình.

2.3. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường:

- Triển khai thực hiện các nội dung của Dự án Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Tiểu Cần đã được phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Tăng cường công tác quản lý quỹ đất công và công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về tài nguyên và môi trường, nhất là các trường hợp khai thác đất mặt ruộng trái phép.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các cơ sở chăn nuôi. Kiểm soát chặt chẽ các vấn đề ô nhiễm môi trường do chất thải sinh hoạt từ khu vực nông thôn; thực hiện phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, giảm tỷ lệ chôn lấp. Tăng cường thực hiện tốt Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 01/KH-UBND của UBND tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và nâng chất, mở rộng các tuyến đường hoa, tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 88/KH-HU ngày 18/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện tuyến đường hoa trên địa bàn huyện Tiểu Cần.

2.4. Lĩnh vực xây dựng - Công nghiệp - Thương mại và Dịch vụ:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình XD CB; phối hợp giải quyết có hiệu quả những vướng mắc trong GPMB, giải ngân theo kế hoạch đề ra và thực hiện tốt công tác quyết toán DAHT. Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động người dân bị thiệt hại khi thu hồi đất thực hiện công trình để đảm bảo công trình, dự án đạt kế hoạch đề ra. Lập danh mục đầu tư công năm 2023 và lập hồ sơ các dự án đầu tư năm 2023.

- Tập trung mọi nguồn lực của địa phương, sự hỗ trợ của Tỉnh, của Trung ương và nguồn xã hội hóa để nâng chất đô thị Tiểu Cần. Tranh thủ UBND tỉnh, các ngành tỉnh để mời gọi Nhà đầu tư vào KCN Cầu Quan; hoàn thành quy hoạch chi tiết và đôn đốc đẩy nhanh thi công hạ tầng kỹ thuật CCN Phú Cần. Thường xuyên rà soát, đánh giá, kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng huyện trở thành thị xã trực thuộc tỉnh năm 2025. Phối hợp tổ chức các Phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

- Tăng cường quản lý hệ thống lưới điện, cáp viễn thông, hệ thống thoát nước và cây xanh trên các tuyến đường giao thông.

- Thực hiện tốt và đề ra giải pháp, nhiệm vụ đổi mới quản lý và phát triển chợ trên địa bàn huyện. Phối hợp thực hiện tốt công tác QLTT, quản lý hoạt động kinh doanh, bình ổn thị trường, nhất là vào các dịp lễ, tết. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ để có sự điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế.

2.5. Tài chính - tín dụng:

- Tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các ngành và các địa phương trong quản lý và sử dụng ngân sách, đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách. Chủ động điều hành chi trong phạm vi dự toán được giao và khả năng thu ngân sách. Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra các khoản chi ngân sách, đảm bảo vốn ngân sách được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm và hiệu quả. Tăng cường hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công. Thảo luận, đánh giá đúng tình hình thu, chi ngân sách hàng năm để làm cơ sở lập dự toán cho những năm tiếp theo.

- Phối hợp với Mặt trận, các Đoàn thể và các tổ chức tín dụng trên địa bàn có kế hoạch huy động tốt nguồn vốn trong Nhân dân kết hợp các nguồn vốn của Nhà nước để đầu tư cho chuyển dịch cơ cấu sản xuất và mở rộng kinh doanh. Tuyên truyền, phổ biến, vận động Nhân dân phòng ngừa và xử lý nghiêm các hoạt động cho vay dưới hình thức “tín dụng đen”.

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

- Tập trung tuyên truyền những thành tựu của đất nước và của địa phương đã đạt được trong 9 tháng đầu năm 2022 và tuyên truyền, vận động Nhân dân tiếp tục nâng cao nhận thức và ý thức trong việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; đẩy mạnh các hoạt động TDTT quần chúng; chuẩn bị tốt lực lượng vận động viên tham gia tốt các phong trào, hoạt động do tỉnh tổ chức. Tăng cường chức năng quản lý Nhà nước đối với các hoạt động văn hóa. Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch trên địa bàn huyện đảm bảo đạt hiệu quả.

- Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở GDPT công lập. Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện dự án mở rộng nâng cấp các trường Mầm non, Tiểu học và THCS giai đoạn 2021-2025.

- Quan tâm làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các cơ sở y tế. Thường xuyên phối hợp kiểm tra, xử lý đúng pháp luật các trường hợp vi phạm pháp luật về vệ sinh ATTP. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT, BHXH tự nguyện.

- Mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn đảm bảo theo chỉ tiêu kế hoạch. Chú trọng tổ chức tốt các phiên giao dịch việc làm và XKLD năm 2022.

Chỉ đạo công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo đảm bảo dân chủ, khách quan và đúng thực chất. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách người có công, trợ giúp xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động tối đa mọi nguồn lực, để chăm lo cho công tác an sinh xã hội.

- Thực hiện tốt chính sách khuyến khích chăm sóc thay thế và trợ cấp đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền vận động thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới lồng ghép với phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động vì trẻ em; chăm sóc giáo dục và bảo vệ trẻ em.

4. Cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác dân tộc, tôn giáo:

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh CCHC gắn với tăng cường kiểm tra công vụ, CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương để uốn nắn kịp thời; triển khai thực hiện mô hình “*Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm*”. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Các cơ quan chuyên môn phối hợp các địa phương tổ chức rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế. Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử giữa các cơ quan.

- Tổng kết đánh giá công tác dân vận chính quyền năm 2022. Phối hợp Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa các chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác DVCQ và thực hiện QCDC ở cơ sở. Làm tốt công tác thi đua - khen thưởng, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác phổ biến, GDPL và hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024; Đề án cơ sở dữ liệu điện tử “*Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí*”. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, GDPL về khiếu nại, tố cáo. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; có kế hoạch tổ chức tiếp công dân, giải quyết dứt điểm các vụ việc ngay từ cơ sở, không để kéo dài, phát sinh điểm nóng.

- Phát huy vai trò người có uy tín, chức sắc các tôn giáo trong tuyên truyền các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở;

quan tâm đôn đốc, uốn nắn công tác tự kiểm tra để ngăn ngừa tham nhũng và các hiện tượng tiêu cực. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ. Nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, hoạt động văn hóa văn nghệ nhân dịp các lễ, hội các tháng cuối năm 2022 đảm bảo an toàn, tiết kiệm, đoàn kết.

- Tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc, tôn giáo tích cực tham gia thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo theo quy định của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tiếp tục phấn đấu khắc phục, hạn chế nhằm nâng cao chỉ số và thứ hạng PCI của tỉnh theo Chương trình số 10-CTr/TU ngày 26/3/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh nâng cao chỉ số PCI tỉnh Trà Vinh đến năm 2025.

5. Quốc phòng - An ninh:

- Tập trung làm tốt công tác phối hợp đảm bảo tình hình ANCT, TTATXH trên địa bàn huyện, nhất là tình hình công dân đi, đến địa phương nhằm đảm bảo tốt cho việc triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19, kiên quyết xử lý và đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương năm 2022, công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023; công tác tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức QP-AN theo kế hoạch. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, giữ gìn TTATXH và nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương.

- Chủ động trong công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, các hoạt động có liên quan đến tín dụng đen và tội phạm có tổ chức.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm kiềm chế tai nạn giao thông, trong đó cần quan tâm phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về giao thông; thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP;
- NCTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH *Tau*

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Chi' Thảo

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ
VĂN HÓA - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH
9 THÁNG NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 466 /BC-UBND
ngày 22/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Kết quả thực hiện	Ghi chú
A	CHỈ TIÊU KINH TẾ				
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%	12		cuối năm
2	Thu NSNN trên địa bàn	Tỷ đồng	50	50,044	100,09%
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	2.000	1.932	96,6%
4	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	40	21	52,5%
B	CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG				
I	LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM				
5	Tổng số lao động đang làm việc	Người	64.936		cuối năm
6	Số lao động được tạo việc làm tăng thêm	Người	2.700	3.042	Vượt 12,6%
7	Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	130	168	Vượt 29,23%
8	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	73,54		cuối năm
+	Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ	%	35,60		cuối năm
II	GIẢM NGHÈO (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)				
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0,23		cuối năm
10	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng dân tộc Khmer (so với tổng số hộ Khmer)	%	0,30		cuối năm
III	CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU				
11	Tổng số xã, thị trấn	đơn vị	11	11	Đạt
+	Số xã, thị trấn có nhà văn hoá, thư viện	Xã, thị trấn	11	11	Đạt
12	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,82	99,93	vượt 0,11%
13	Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước HVS	%	100	100	Đạt
+	Trong đó: được cung cấp nước sạch	%	83,26	82,46	99,04%
14	Xây dựng xã NTM nâng cao	xã	2		cuối năm
IV	Y TẾ - XÃ HỘI				
15	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	90,00	81,73	90,81%

16	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội trong tổng số lao động	%	18,00	18,24	Vượt 0,24%
	<i>Trong đó: tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện</i>	%	4,70	4,15	88,24%
17	Số giường bệnh/1 vạn dân (<i>không tính giường Trạm Y tế xã</i>)	Giường	24,30	24,81	Vượt 2%
18	Số bác sỹ/1 vạn dân	bác sỹ	6,21	6,5	Vượt 4,67%
19	Tỷ lệ Trạm Y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc	%	100 (10/10)	100	Đạt
20	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100	Đạt
21	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	2,6		cuối năm
22	Tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi	‰	3,0		cuối năm
23	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (<i>cân nặng theo tuổi</i>)	%	2,60		cuối năm
24	Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, thị trấn	11		cuối năm
-	<i>Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em</i>	%	100		cuối năm
25	Tỷ lệ xã có Trạm Y tế	%	100 (9/9)	100	Đạt
26	Số xã, thị trấn có Trạm Y tế	Xã, thị trấn	10	10	Đạt
27	Số xã có điểm phục vụ bưu chính (<i>bao gồm bưu cục hoặc bưu điện văn hóa xã</i>)	Xã	9	9	Đạt
V	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO				
28	Tổng số học sinh đầu năm học	Học sinh	20.200		cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	<i>Học sinh</i>	<i>4.200</i>		cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	<i>Học sinh</i>	<i>9.500</i>		cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	<i>Học sinh</i>	<i>6.500</i>		cuối năm
29	Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học				cuối năm
-	<i>Mẫu giáo</i>	%	84,00		cuối năm
-	<i>Tiểu học</i>	%	99,60		cuối năm
-	<i>Trung học cơ sở</i>	%	98,50		cuối năm
C	QUỐC PHÒNG - AN NINH				
30	Số xã, thị trấn tái công nhận vững mạnh về quốc phòng	Xã, thị trấn	11		cuối năm
31	Tuyển chọn gọi công nhân nhập ngũ đạt chỉ tiêu	%	100	100	Đạt
32	Xây dựng xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự	Xã, thị trấn	11		cuối năm